**ỦY BAN NHÂN DÂN** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH THANH HÓA Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

\_\_\_\_\_\_\_ \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Số: /2025/QĐ-UBND *Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025*

Dự thảo

###### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất**

**chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa**

**trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;*

*Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số*[*163/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-163-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ngan-sach-nha-nuoc-335331.aspx)*ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2025 về việc quy định mức nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất* *chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số …/STP-BCTĐ ngày…/01/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức nộp tiền đểNhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, người sử dụng đất trồng lúa và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng.

**Điều 2. Quy định mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa**

1. Mức nộp tiền = 50 % (x) Diện tích (x) giá của loại đất trồng lúa

*Trong đó:*

a. Diện tích: là diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp ghi cụ thể trong quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp của cơ quan có thẩm quyền.

b. Giá của loại đất trồng lúa được tính theo Bảng giá đất đang được áp dụng tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

2. Số tiền nêu trên được nộp vào ngân sách tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** **Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng …năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số [27/2021/QĐ-UBND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bat-dong-san/quyet-dinh-2721-2016-qd-ubnd-muc-thu-quan-ly-su-dung-kinh-phi-bao-ve-phat-trien-dat-trong-thanh-hoa-320853.aspx) ngày 11/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  **-** Bộ Tài chính;  - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL  - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh uỷ;  - Thường Trực HĐND tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;  - Các Ban của Tỉnh ủy;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Các huyện, thị, thành ủy;  - TTr HĐND các huyện, thị xã, thành phố; - Công báo tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;  - Lưu: VT, K... | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |